

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hồng Quân và bà Đậu Thị Thu Huyền.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân tham gia phiên tòa:** Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2022/HSST-QĐ ngày 21/11/2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 12/2022/TB-TA ngày 28/11/2022 đối với bị cáo:

**- Họ và tên:** PHAN VĂN H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 09 tháng 02 năm 1998 tại: huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nguyên quán: xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi thường trú: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ở hiện tại: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 184339078; cấp ngày 15 tháng 7 năm 2015, Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông: Phan Văn N, sinh năm: 1975, Làm ruộng; Con bà: Hồ Thị H, sinh năm 1976, Làm ruộng; Gia đình có 04 anh em ruột, Hiếu là con đầu; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 02/8/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:** Phan Sỹ H - Sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; “Có mặt”.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Phạm Thị Y, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; “vắng mặt”.

+ Phan Văn M, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; “Có mặt”.

+ Phan Văn T, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; “vắng mặt”.

- *Người làm chứng:*

+ Lê Hữu T, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; “vắng mặt”.

+ Phan Văn S, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Thôn Yên Th, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; “vắng mặt”.

+ Phan Xuân T, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn Yên Th, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; “vắng mặt”.

+ Phan Văn Tr, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; “vắng mặt”.

+ Phan Thị H, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; “vắng mặt”.

+ Nguyễn Thị Tú A, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; “vắng mặt”.

+ Nguyễn Minh Tr, sinh năm 2004; Nơi cư trú: TDP A, TT Xuân An, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; “vắng mặt”.

+ Phan Thanh Ph, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; “vắng mặt”.

+ Phan Văn B, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn Yên N, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; “vắng mặt”.

+ Nguyễn Duy Th, sinh năm 2004; Nơi cư trú: Thôn Vân Thanh B, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 22/6/2022, Phan Văn H đi bộ từ nhà đến nhà anh Phan Văn T ở cùng thôn để dự liên hoan mừng anh T chuẩn bị đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài. Tại đây, ngoài H còn có anh Phan Sỹ H cùng thôn và một số người khác cũng là khách mời của anh Phan Văn T đến dự và ăn uống cùng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, trong khi đang ngồi ăn uống cùng mọi người thì H và anh H nhắc lại chuyện mâu thuẫn tiền bạc của hai người trong thời gian cả hai đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Sau đó giữa hai người xảy ra cãi vã nhau nên H

cầm 01 chiếc cốc uống bia bằng thủy tinh ném về phía H nhưng H tránh được. Lúc này, trên tay phải của H cũng đang cầm 01 chiếc cốc uống bia cùng loại với cốc của H nên H đập 01 cái vào người anh H và trúng vào vùng mặt trái của H làm cốc vỡ ra, chỉ còn lại phần quai cốc trên tay H. Sau đó, H đẩy H ngã ra sân rồi ngồi lên người H, H tiếp tục cầm quai cốc đánh vào vùng mặt trái và vùng cổ trái của H 01 - 02 cái thì được mọi người can ngăn nên H đi về. Còn H được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện Hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An từ ngày 22/6/2022 đến ngày 01/7/2022 thì ra viện về điều trị ngoại trú tại nhà. Tóm tắt bệnh án ngày 13/7/2022 và giấy chứng nhận thương tích ngày 14/7/2022 của khoa Răng hàm mặt bệnh viện đa khoa tỉnh Nghệ An xác định Phan Sỹ H chẩn đoán: Đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, theo dõi chấn thương mạch máu, cột sống cổ, ngực kín do bị đánh. Chẩn đoán ra viện: Vết thương vùng mặt và vùng cổ phức tạp do bị đánh. Tình trạng thương tích lúc vào viện: Vết thương trán qua cung mày trái, vết thương gò má trái, vết thương môi, khóe mép môi bên trái, vết thương cổ trái, vết thương nông giữa cổ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 325 ngày 19 tháng 7 năm 2022 của trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Phan Sỹ H hiện tại là 23% (Hai mươi ba phần trăm).

Các vết thương là do vật sắc hoặc vật tày có cạnh gây nên, có chiều hướng từ trên xuống dưới và từ trước ra sau.

- Về vật chứng: Một số mảnh vỡ của cốc thủy tinh, không rõ hình dạng với kích thước khác nhau, hiện đang tạm giữ hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại Phan Sỹ H số tiền 127.000.000đ (Một trăm hai mươi bảy triệu) đồng. Nay bị hại không yêu cầu gì thêm.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 30/CT -VKS-NX ngày 30/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin lỗi bị hại, không có tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày nội dung vụ án như lời trình bày của bị cáo, về phần dân sự hiện nay không có yêu cầu gì thêm. Về hình phạt bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; đề nghị áp dụng các điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Văn H mức án tù 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án. Ngoài ra còn đề xuất xử lý vật chứng và án phí.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyên nhân do H có việc bức xúc với H từ trước, nên khoảng 22 giờ ngày 22/6/2022, tại nhà anh anh Phan Văn T, Phan Sỹ H đã dùng một chiếc cốc uống bia bằng thủy tinh ném vào người Phan Văn H nhưng H tránh được và bị ngã chỉ bị thương tích nhẹ ở đầu. Sau đó do bị kích động từ lời qua tiếng lại với nhau nên không kiềm chế được hành vi khi H đang uống bia đã dùng chiếc cốc bằng thủy tinh cầm trong tay của mình đánh 2 – 3 cái vào vùng mặt, cổ bên trái của Phan Sỹ H gây tổn hại sức khỏe 23% cho Hùng.

[3] Xét hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù hàng ngày giữa bị hại Phan Sỹ H và bị cáo không có mâu thuẫn gì với nhau, chỉ do tại cuộc vui mà H và H được mời tham dự H đã nhắc lại một việc có từ mấy năm trước mà H đang ám ức chưa quên nên trong lúc uống bia hai bên cãi nhau căng thẳng, sau đó H đã dùng cốc thủy tinh ném vào người H, H né người tránh được nhưng bị ngã ra phía sau, đầu va chạm bị xây xát nhẹ ở đầu mới dẫn đến việc H bức xúc dùng cốc uống bia đánh lại vào vùng mặt, cổ của H. Như vậy, nguyên nhân để xảy ra vụ việc là do bị hại là người có hành vi sai phạm trước, dù chưa gây ra thương tích gì cho bị cáo nhưng hành vi này diễn ra giữa đồng người chứng kiến, trong khi đã uống bia rượu đã phần nào kích động đến tinh thần của bị cáo. Mặt khác có đủ cơ sở xác định bị cáo không có ý định gây thương tích từ trước hay sự chuẩn bị công cụ, phương tiện từ trước mà hoàn toàn do bức xúc dẫn đến hành động dẫn đến hành vi bột phát của bị cáo.

Xét thương tích do bị cáo gây ra cho bị hại là 23% tỷ lệ tổn thương cơ thể nhưng bị cáo không cố ý đánh vào vị trí nào trên cơ thể bị hại nên hành vi của bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng “có tính chất côn đồ” mà phạm vào mà phạm vào tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Nhân thân tốt chưa lần nào phạm tội; Gia đình bị hại đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn bố đau nặng, có em trai hiện đang tham gia nghĩa vụ quân sự ở xa, một mình mẹ bị cáo đang nuôi một em nhỏ và bà nội già yếu, quá trình phạm tội bị hại cũng có lỗi một phần vậy nên cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn phù hợp.

[5] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần phải xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào thể hiện sự khoan hồng của pháp luật vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, phù hợp với lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và bị hại tại phiên Tòa nên HĐXX xét thấy khi lượng hình cũng cần phải xem xét cho bị cáo phần nào thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử bị cáo mức án khởi điểm đầu khung hình phạt mà áp dụng Điều 65 của BLHS xử cho bị cáo được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương và gia đình quản lý giáo dục bị cáo tạo điều kiện cho bị cáo tu dưỡng, sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng là đủ nghiêm. Phù hợp và đảm bảo điều kiện được hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 127.000.000đ (Một trăm hai mươi bảy triệu) đồng và không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ của cốc thủy tinh, không rõ hình dạng với kích thước khác nhau hiện đang tạm giữ hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phan Văn T có bị thiệt hại 01 chiếc cốc thủy tinh (H dùng để đánh H) tại phiên Tòa án vắng mặt, tại hồ sơ anh T không yêu cầu bồi thường nên miễn xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292; Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 3, khoản 1

Điều 6, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Phan Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phan Văn H cho UBND xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ của cốc thủy tinh, không rõ hình dạng với kích thước khác nhau.

Tình trạng vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nghi Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

5. *Về án phí*: Bị cáo Phan Văn H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

6. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT Công an huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS Công an H.Nghi Xuân;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Yên, Nghi Xuân;
- Hồ sơ Công an;
- Bị cáo; Người bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký, đóng dấu)**

**Đặng Thị Hương**